

**BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1300** /BVNTW-TCCB
V/v thống kê, đăng sổ lượng viên chức
đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng
CDNN từ Bác sĩ chính (hạng II) lên Bác
sĩ cao cấp (hạng I)

Hà Nội, ngày **26** tháng **05** năm 2025

Kính gửi: Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bệnh viện Nhi Trung ương

Để có cơ sở xây dựng Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Bác sĩ chính (hạng II) lên Bác sĩ cao cấp (hạng I) năm 2025, Bệnh viện đề nghị Lãnh đạo các đơn vị căn cứ vào:

- Danh mục, số lượng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp;
- Số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm;
- Đơn vị có nhu cầu thăng hạng;
- Tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh Bác sĩ cao cấp (hạng I), mã số V.08.01.01.

Bệnh viện gửi kèm Phụ lục tóm tắt tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng và các Thông tư liên quan.

Thống kê, đăng ký số lượng viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng CDNN từ Bác sĩ chính (hạng II) lên Bác sĩ cao cấp (hạng I) (theo mẫu kèm theo) Danh sách gửi về Phòng Tổ chức cán bộ (Cnh. Bùi Thị Thu Hương) bản mềm qua email: p.tccb@nch.gov.vn trước 16 giờ 30 phút Thứ Sáu, ngày 30/5/2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG
Trần Minh Điền

PHỤ LỤC
CÁC THÔNG TƯ LIÊN QUAN VÀ TÓM TẮT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU
KIỆN THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ BÁC SĨ
CHÍNH (HẠNG II) LÊN BÁC SĨ CAO CẤP (HẠNG I)

- Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ;

- Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế;

- Thông tư số 11/2024/TT-BYT ngày 12/7/2024 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y, dược, dân số;

Tóm tắt tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Bác sĩ chính (hạng II) lên Bác sĩ cao cấp (hạng I):

*** Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2024; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

* Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

- Đang giữ chức danh nghề nghiệp Bác sĩ chính (hạng II) mã số V.08.01.02.

- Tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc tiến sĩ nhóm ngành y học (trừ ngành y học dự phòng).

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp Bác sĩ cao cấp (hạng I) quy định tại Điều 4 của Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 của Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022.

- Có thời gian giữ chức danh Bác sĩ chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 năm. Trường hợp có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh Bác sĩ chính (hạng II) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

- Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Bác sĩ chính (hạng II) đạt một trong các thành tích, kết quả hoạt động như sau:

+ Được bổ nhiệm chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư y học;

+ Đạt danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”;

+ Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

+ Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì trở lên;

+ Chủ nhiệm hoặc thành viên tham gia chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ cấp bộ, cấp tỉnh trở lên và nhiệm vụ khoa học và công nghệ này phải được nghiệm thu từ mức đạt trở lên;

+ Chủ trì hoặc thành viên tham gia chính ít nhất 01 đề án hoặc 01 hướng dẫn, quy trình chuyên môn kỹ thuật trong lĩnh vực công tác được cấp bộ, cấp tỉnh ban hành;

+ Chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ cấp cơ sở trở lên và nhiệm vụ khoa học và công nghệ này phải được nghiệm thu từ mức đạt trở lên.

ĐƠN VỊ:

DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỪ BÁC SĨ CHÍNH (HẠNG II) LÊN BÁC SĨ CAO CẤP (HẠNG I) NĂM 2025

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét			Xếp loại chất lượng viên chức năm 2024	Thành tích khoa học, đề tài, đề án, kết quả hoạt động	Tiêu chí để xét thăng hạng	Ghi chú
								Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số lương	Học hàm, học vị	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD CDNN hoặc CCHN				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Nguyễn Thị A	28/07/1972		x	Trưởng khoa, Bác sĩ chính (hạng II)	Khoa A	7 năm 5 tháng (01/2018)	V.08.01.02	5,08	BSCCKII	Y học chuyên ngành Nhi-Tim mạch	CCHN, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Xuất sắc	Thành viên chính 01 đề tài cấp tỉnh "Đánh giá thực trạng mắc tim bẩm sinh ở thai nhi 20-28 tuần, trẻ em dưới 6 tuổi và hiệu quả ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật siêu âm chẩn đoán sớm các bệnh lý tim bẩm sinh ở trẻ em tỉnh Lào Cai"	Thành viên chính tham gia 01 đề tài cấp tỉnh	

Danh sách này có: người.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ